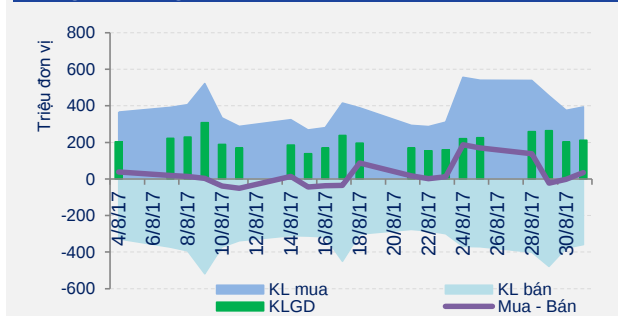
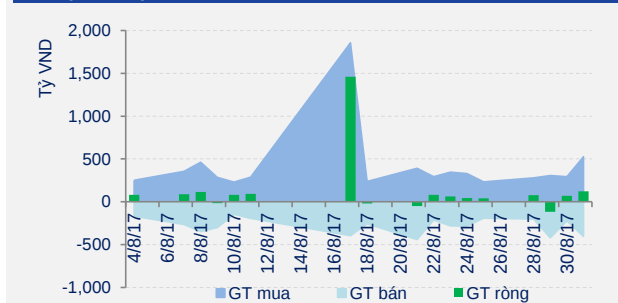


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 31/8/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	782.76	103.88
% Thay đổi	↑ 0.53%	↑ 0.52%
KLGD (CP)	211,502,450	67,753,962
GTGD (tỷ đồng)	4,209.68	862.72
Tổng cung (CP)	359,010,290	114,702,000
Tổng cầu (CP)	393,845,160	105,815,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	11,430,510	333,946
KL mua (CP)	12,796,630	780,633
GTmua (tỷ đồng)	526.07	12.99
GT bán (tỷ đồng)	405.93	6.09
GT ròng (tỷ đồng)	120.14	6.90

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.18%	12.1	2.2	1.8%
Công nghiệp	↑ 0.25%	16.5	3.7	25.3%
Dầu khí	↓ -0.22%	17.8	3.0	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.10%	19.4	5.1	7.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.26%	15.0	3.5	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.18%	19.7	6.9	5.5%
Ngân hàng	↑ 1.99%	13.0	1.7	13.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.71%	10.2	2.0	13.9%
Tài chính	↓ -0.06%	23.0	2.9	28.1%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.05%	12.5	2.5	1.0%
VN - Index	↑ 0.53%	15.8	4.2	89.6%
HNX - Index	↑ 0.52%	12.6	1.8	10.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục tăng trưởng khá tốt trong phiên thứ hai liên tiếp, hiện tại VN-Index đã vượt được mốc 780 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,11 điểm (+0,53%) lên 782,76 điểm; HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,53%) lên 103,88 điểm. Thanh khoản trên hai sàn có sự cải thiện với giá trị giao dịch đạt 5.088 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 280 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 505 tỷ đồng. Độ rộng thị trường chỉ ở mức trung tính với 250 mã tăng, 122 mã tham chiếu, 239 mã giảm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong rổ VN30 tiếp tục tăng tốt (+0,72%) trong phiên hôm nay để dẫn dắt đà tăng của thị trường chung. Tiêu biểu nhất trong số này là BID (+7%) tăng trần lên mức giá 20.700 đồng, đóng góp 1,56 điểm vào mức tăng của VN-Index. Nhiều mã lớn khác cũng tăng rất tích cực, củng cố vững chắc sắc xanh của thị trường như CTG (+2,7%), ROS (+1,8%), MBB (+2,4%), MSN (+1,5%), SAB (+0,4%), VNM (+0,3%), VCB (+0,3%), HPG (+0,6%), SHB (+2,6%), ACB (+0,7%). Ở chiều ngược lại, vẫn có một số trụ cột giảm điểm như VIC (-0,4%), BHN (-1,4%), PLX (-0,3%), HAG (-1,2%), VCS (-0,8%) thu hẹp phần nào mức tăng của hai chỉ số chính. Nhóm chứng khoán cũng có sự hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay với hàng loạt mã xanh điểm, có thể kể đến như SSI (+0,8%), VND (+0,2%), SHS (+1,3%), HCM (+0,9%). Cổ phiếu FLC (-4,2%) giảm mạnh về mức giá 7.600 đồng, tiếp tục khớp lệnh mạnh nhất toàn thị trường với hơn 34 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index vẫn giữ được đà tăng trong phiên hôm nay trước áp lực chốt lời khá mạnh về cuối phiên. Độ rộng thị trường ở mức trung tính và thanh khoản nếu chỉ xét về khối lượng khớp lệnh chỉ ở mức trung bình hai mươi phiên vẫn cho thấy sự phân hóa và do dự trong tâm lý nhà đầu tư, đà tăng có thể gặp khó khăn trong phiên tới. Trên biểu đồ kỹ thuật, cây nến ngày với phần bóng trên vượt trội so với bóng dưới phần nào cũng cho lập luận trên. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch cuối tuần, xu hướng giằng co và đi ngang của VN-Index sẽ là chủ đạo với kháng cự tại 786 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 772-777 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua vào trong vùng hỗ trợ và bán ra khi thị trường tiệm cận ngưỡng kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và tận dụng những phiên giảm điểm để cơ cấu lại danh mục, tập trung vào các mã có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

31/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chỉ số chạm mức đáy trong phiên tại 778,19 điểm. Ngay sau đó, lực cầu đổ vào mạnh mẽ giúp chỉ số tăng điểm lên sắc xanh, đà tăng mạnh dần về chiều, chỉ số chạm mức đỉnh trong phiên tại 785,78 điểm. Cuối phiên, áp lực chốt lời tăng nhẹ. Kết phiên, VN-Index tăng 4,11 điểm (+0,53%) lên 782,76 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BID tăng 1.350 đồng, CTG tăng 500 đồng, ROS tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 104,55 điểm. Về chiều, chỉ số giao dịch với diễn biến đi ngang là chủ yếu. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,53%) lên 103,88 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 200 đồng, ACB tăng 200 đồng, NTP tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 120,14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,4 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 46,2 tỷ đồng tương ứng với 781 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PLP với 25,5 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SCR là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 19,9 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 6,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 447 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 161 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 817 triệu đồng tương ứng với 12 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chính phủ: Tăng trưởng GDP 2017 sẽ đạt mục tiêu 6,7%

Với kết quả đạt được 8 tháng đầu năm, Chính phủ cho biết năm 2017 có thể đạt được tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) 6,7% như mục tiêu đã đề ra.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt phiên thứ hai liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 772-777 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 786 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 774 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 723 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, xu hướng giảm co và đi ngang của VN-Index sẽ là chủ đạo với biên độ trong khoảng 777-786 điểm, sự bứt phá ra khỏi vùng này sẽ giúp cho xu hướng ngắn hạn trở nên rõ ràng hơn.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục sau hai phiên liên tiếp giảm trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 102,4-103,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 104,6 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 100,6 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 90,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, xu hướng đi ngang của HNX-Index sẽ là chủ đạo với biên độ trong khoảng 103,5-104,6 điểm, sự bứt phá ra khỏi vùng này sẽ giúp xu hướng ngắn hạn trở nên rõ ràng hơn.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,44 - 36,52 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Ngày 31/8 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.443 đồng (tăng 5 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,04 USD/ounce tương ứng 0,08% xuống 1.313,06 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,09 điểm tương ứng 0,1% lên 92,93 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1886 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2896 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,5 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

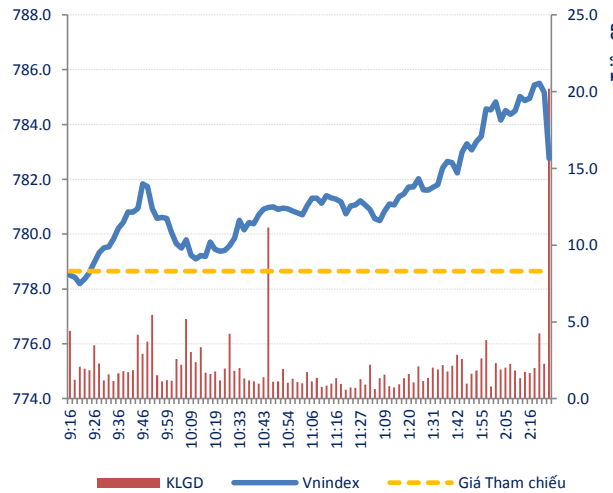
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,04 USD tương ứng 0,08% lên 50,77 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,15 USD tương ứng 0,33% lên 46,11 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

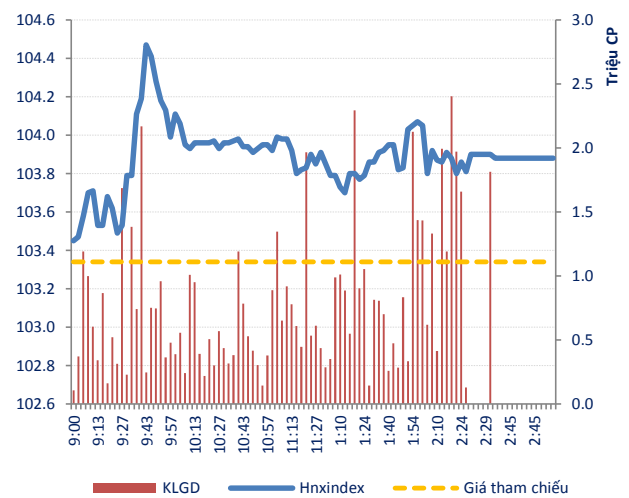
Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/8, chỉ số Dow Jones tăng 27,06 điểm tương ứng 0,12% lên 21.892,43 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 66,42 điểm tương ứng 1,05% lên 6.368,31 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 11,29 điểm tương ứng 0,46% lên 2.457,59 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

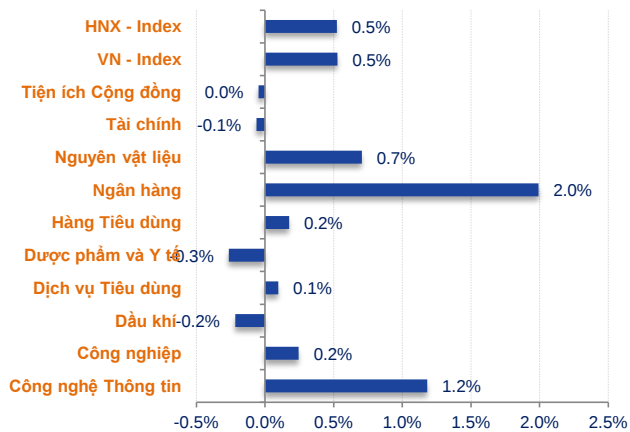
KLGD và VN-Index trong phiên



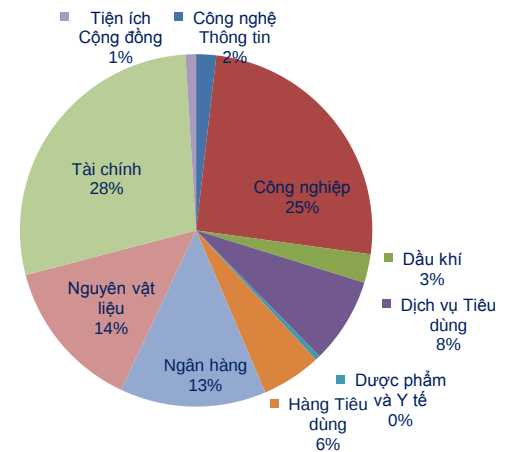
KLGD và HNX-Index trong phiên



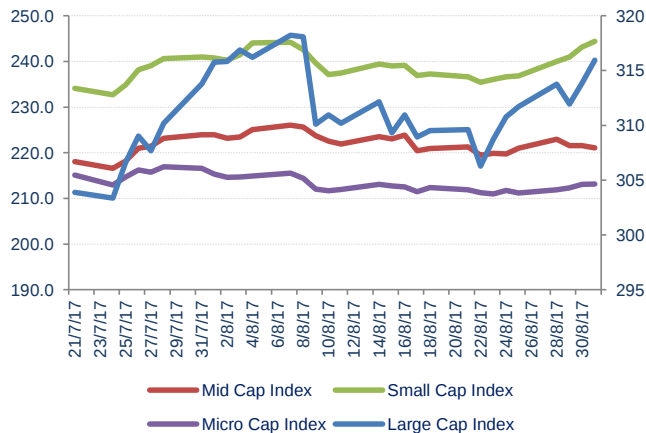
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



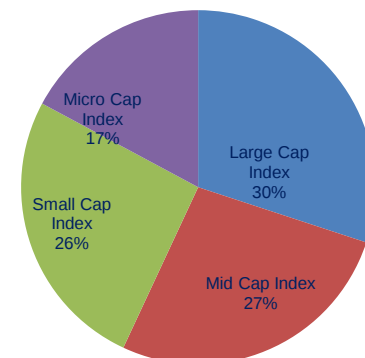
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLP	1,002,000	SCR	1,844,500
2	VCI	780,610	CTG	438,420
3	DXG	668,830	DIG	376,830
4	DPM	533,820	KBC	359,420
5	VIC	427,930	VCB	329,450

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	200,000	IDJ	102,600
2	PVS	161,200	SHS	31,167
3	DBC	64,300	BVS	14,200
4	HKB	38,000	DXP	14,200
5	SHB	35,000	NTP	12,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.93	7.60	↓ -4.16%	34,419,260
EIB	12.15	12.15	→ 0.00%	10,188,300
HQC	3.35	3.38	↑ 0.90%	7,320,630
MBB	23.20	23.75	↑ 2.37%	6,772,570
HAI	11.00	10.40	↓ -5.45%	5,649,510

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OCH	11.70	12.00	↑ 2.56%	20,010,100
SHB	7.70	7.90	↑ 2.60%	7,625,969
KLF	3.50	3.50	→ 0.00%	4,694,440
VCG	21.40	21.70	↑ 1.40%	3,662,907
ACB	28.50	28.70	↑ 0.70%	2,318,417

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTT	8.00	8.56	0.56	↑ 7.00%
HU1	6.30	6.74	0.44	↑ 6.98%
RIC	7.31	7.82	0.51	↑ 6.98%
PIT	6.45	6.90	0.45	↑ 6.98%
BID	19.35	20.70	1.35	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSW	9.20	10.10	0.90	↑ 9.78%
TV3	31.80	34.90	3.10	↑ 9.75%
SDG	22.90	25.10	2.20	↑ 9.61%
ATS	16.50	18.00	1.50	↑ 9.09%
S99	6.80	7.40	0.60	↑ 8.82%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTT	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
FUCTVGF1	12.25	11.40	-0.85	↓ -6.94%
BBC	119.70	112.20	-7.50	↓ -6.27%
LAF	11.80	11.10	-0.70	↓ -5.93%
VPK	7.20	6.80	-0.40	↓ -5.56%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VXB	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
VE9	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
MHL	7.20	6.50	-0.70	↓ -9.72%
PJC	29.00	26.20	-2.80	↓ -9.66%
CLH	15.80	14.30	-1.50	↓ -9.49%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	34,419,260	6.6%	889	8.6	0.6
EIB	10,188,300	3250.0%	468	26.0	1.1
HQC	7,320,630	2.5%	249	13.6	0.4
MBB	6,772,570	12.9%	1,931	12.3	1.5
HAI	5,649,510	4.8%	550	18.9	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OCH	20,010,100	-8.3%	(460)	-	2.4
SHB	7,625,969	8.8%	1,085	7.3	0.6
KLF	4,694,440	1.1%	112	31.3	0.3
VCG	3,662,907	7.3%	1,233	17.6	1.6
ACB	2,318,417	11.5%	1,666	17.2	1.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HTT	↑ 7.0%	7.2%	644	13.3	0.8
HU1	↑ 7.0%	2.1%	360	18.7	0.4
RIC	↑ 7.0%	-2.8%	(412)	-	0.5
PIT	↑ 7.0%	-6.3%	(843)	-	0.5
BID	↑ 7.0%	13.5%	1,819	11.4	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PSW	↑ 9.8%	10.2%	1,294	7.8	0.8
TV3	↑ 9.7%	15.0%	2,696	12.9	1.9
SDG	↑ 9.6%	19.2%	3,059	8.2	1.5
ATS	↑ 9.1%	3.9%	458	39.3	1.5
S99	↑ 8.8%	1.2%	150	49.4	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLP	1,002,000	7.2%	759	32.4	2.3
VCI	780,610	36.8%	4,587	12.9	3.3
DXG	668,830	18.3%	2,313	8.8	1.8
DPM	533,820	9.4%	2,033	11.5	1.1
VIC	427,930	4.0%	654	74.9	4.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	200,000	16.9%	2,246	5.1	0.9
PVS	161,200	7.2%	1,928	8.5	0.7
DBC	64,300	7.3%	2,047	13.9	1.0
HKB	38,000	6.9%	773	4.3	0.3
SHB	35,000	8.8%	1,085	7.3	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,376	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	160,962	32.3%	6,940	36.2	11.8
VCB	133,477	15.3%	2,120	17.5	2.6
VIC	129,248	4.0%	654	74.9	4.8
GAS	119,776	19.3%	4,201	14.9	3.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	28,295	11.5%	1,666	17.2	1.9
VCS	14,280	59.4%	11,920	15.0	5.4
VCG	9,585	7.3%	1,233	17.6	1.6
SHB	8,842	8.8%	1,085	7.3	0.6
VGC	7,814	12.8%	2,017	9.1	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CCL	4.13	1.4%	145	34.1	0.5
LCM	3.79	-3.9%	(360)	-	0.1
DTA	3.54	0.2%	13	569.0	0.7
PPI	3.53	0.0%	(4)	-	0.3
HAX	3.48	20.6%	2,914	13.2	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTT	4.50	10.0%	1,247	5.9	0.6
NVB	4.00	0.4%	40	178.2	0.7
NDF	3.87	-5.5%	(559)	-	1.4
HVA	3.64	1.9%	259	12.3	0.3
CMI	3.63	-1.9%	(173)	-	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
